

**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Số: 492/QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2001

**QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**
Về việc ban hành
"Quy định về đào tạo kiểm định viên đo lường"

**TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Nghị định 22/HĐBT ngày 08/02/1984 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc thành lập Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành theo Quyết định số 160/QĐ ngày 22/5/1984 của Chủ nhiệm Ủy ban khoa học và kỹ thuật nhà nước (nay là Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường);

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ TCĐLCL, Trưởng ban Tổ chức và Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này "Quy định về đào tạo kiểm định viên đo lường".

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng ban Ban Tổ chức và Cán bộ, Giám đốc Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ TCĐLCL, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị được uỷ quyền kiểm định nhà nước về đo lường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

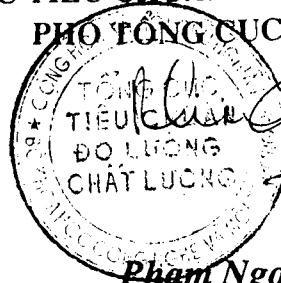
Nơi nhận :

- Như điều 2;

- Lưu TCCB, TTĐT, VP;

M. H. N.

**TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Ngọc Trân

**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

QUY ĐỊNH
Về đào tạo Kiểm định viên đo lường

(Ban hành theo Quyết định số *492* /QĐ-TĐC ngày *30* tháng *10* năm 2001
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Quy định chung

1.1 Văn bản này Quy định việc quản lý đào tạo Kiểm định viên đo lường (sau đây gọi tắt là kiểm định viên, viết tắt là KĐV)

1.2 Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây viết tắt là Tổng cục TCĐLCL) quản lý thống nhất việc đào tạo KĐV, bao gồm quản lý các chương trình, giáo trình, giảng viên và các đơn vị đào tạo KĐV.

1.3 Các đơn vị thực hiện việc đào tạo KĐV do Tổng cục TCĐLCL chỉ định trên cơ sở thoả mãn các điều kiện quy định.

1.4 Tổng cục TCĐLCL ban hành danh mục các lĩnh vực đào tạo và các loại KĐV. Danh mục này được xây dựng phù hợp với danh mục phương tiện đo phải được kiểm định do Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường ban hành (phụ lục 1).

2- Quản lý các chương trình, giáo trình đào tạo KĐV

2.1 Biên soạn các chương trình, giáo trình đào tạo KĐV

Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây viết tắt là trung tâm Đào tạo) chịu trách nhiệm tổ chức việc biên soạn các chương trình, giáo trình đào tạo KĐV.

Chương trình đào tạo cho từng loại KĐV bao gồm: Nội dung đào tạo (phần lý thuyết và phần thực hành); thời gian đào tạo để đáp ứng cho phần lý thuyết, thực hành và thời gian kiểm tra; đối tượng đào tạo (trình độ tối thiểu của học viên)

Giáo trình đào tạo được biên soạn trên cơ sở các chương trình đào tạo bao gồm những nội dung cơ bản để trong thời gian đã quy định học viên nắm được những kiến thức và kỹ năng để có thể tiến hành kiểm định từng lĩnh vực đo cụ thể.

2.2 Phê duyệt các chương trình, giáo trình đào tạo KĐV

Tổng cục TCĐLCL phê duyệt các chương trình, giáo trình đào tạo KĐV trên cơ sở đề nghị của Hội đồng chuyên gia. Thành phần và qui chế làm việc của Hội đồng chuyên gia do Tổng cục TCĐLCL quyết định, trên cơ sở đề nghị của Trung tâm Đào tạo.

2.3. Trung tâm Đào tạo có trách nhiệm quản lý và phát hành các chương trình, giáo trình đào tạo KĐV sau khi được phê duyệt.

3. Quản lý các đơn vị đào tạo KĐV

3.1 Các đơn vị được chỉ định đào tạo KĐV phải đáp ứng các điều kiện sau:

3.1.1 Có khả năng đáp ứng các yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho thực hành đào tạo trong lĩnh vực xin được chỉ định.

3.1.2 Sử dụng các giảng viên được Tổng cục TCĐLCL công nhận.

3.2. Trách nhiệm của các đơn vị đào tạo KĐV:

3.2.1 Tiến hành đào tạo KĐV trong phạm vi được Tổng cục TCĐLCL chỉ định.

3.2.2 Tuân thủ chương trình và giáo trình đào tạo KĐV do Tổng cục TCĐLCL phê duyệt.

3.2.3 Lưu giữ một cách hệ thống hồ sơ các khoá đào tạo KĐV, bao gồm :

- Giấy mời hoặc giấy triệu tập, giấy thông báo về khoá đào tạo KĐV;

- Chương trình khoá đào tạo KĐV (phụ lục 2);

- Danh sách học viên tham dự (Họ tên, năm sinh, trình độ văn hoá, nơi công tác, địa chỉ liên hệ...) kèm theo đơn đăng ký tham dự;

- Kết quả kiểm tra, đánh giá (phụ lục 3);

- Phiếu đánh giá khoá đào tạo của học viên tham dự (đánh giá về mục tiêu khoá đào tạo, thời gian, giảng viên, thiết bị hỗ trợ giảng dạy và thiết bị thực hành, việc tổ chức lớp...) và phiếu đánh giá tổng hợp khoá đào tạo.

Hồ sơ các khoá đào tạo KĐV phải lưu giữ trong thời gian quy định ít nhất là 5 năm.

3.2.4 Báo cáo đúng kỳ hạn về hoạt động đào tạo KĐV với Tổng cục TCĐLCL mỗi năm 1 lần (phụ lục 4).

3.2.5 Chấp hành sự kiểm tra giám sát, định kỳ hoặc đột xuất (khi cần thiết) của Tổng cục TCĐLCL. Mọi sự vi phạm tùy theo mức độ nặng nhẹ có thể bị nhắc nhở, khiển trách hoặc đình chỉ việc đào tạo.

3.3 Thủ tục chỉ định các đơn vị đào tạo KĐV:

3.3.1 Các đơn vị có khả năng đào tạo KĐV gửi đăng ký (phụ lục 5) cho Tổng cục TCĐLCL thông qua Trung tâm Đào tạo.

3.3.2 Việc chỉ định các đơn vị đào tạo KĐV dựa trên cơ sở xem xét khả năng và đề nghị của Hội đồng phê duyệt. Thành phần và qui chế làm việc của Hội đồng

phê duyệt do Tổng cục TCDLCL quyết định, trên cơ sở đề nghị của Trung tâm Đào tạo. Trong quá trình xem xét để chỉ định cho một đơn vị đào tạo KĐV, Hội đồng cũng đồng thời xem xét để đề nghị Tổng cục TCDLCL công nhận những giảng viên đáp ứng các yêu cầu của mục 4 quy định này.

4. Yêu cầu đối với giảng viên

Giảng viên cho các khoá đào tạo KĐV phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên;
- Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực sẽ giảng dạy;
- Có khả năng sư phạm : diễn đạt và trình bày rõ ràng, mạch lạc.

5. Tiến hành đào tạo và cấp chứng chỉ

5.1 Trên cơ sở chương trình khoá đào tạo do Thủ trưởng đơn vị phê duyệt, đơn vị đào tạo KĐV thực hiện việc đào tạo và tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả.

5.2 Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả:

5.2.1 Kết thúc khoá đào tạo, học viên phải tham dự phần kiểm tra lý thuyết và thực hành.

- Kiểm tra lý thuyết có thể sử dụng 1 hoặc kết hợp vài hình thức sau : viết, trắc nghiệm hoặc vấn đáp.

- Kiểm tra thực hành được tiến hành tại hiện trường dưới sự quan sát và hỏi đáp trực tiếp của cán bộ kiểm tra.

5.2.2 Hội đồng kiểm tra:

- Để đánh giá kết quả đào tạo, đơn vị đào tạo phải thành lập Hội đồng kiểm tra;

- Thành phần và qui chế làm việc Hội đồng kiểm tra do Thủ trưởng đơn vị đào tạo quyết định.

5.2.3 Kết quả kiểm tra, đánh giá phải được ghi thành biên bản.

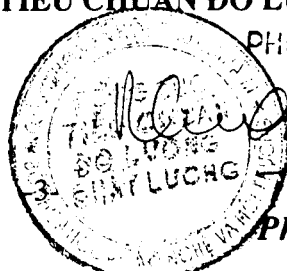
5.3 Cấp giấy chứng nhận đào tạo Kiểm định viên :

5.3.1 Tổng cục TCDLCL thống nhất hình thức giấy chứng nhận KĐV. Trung tâm Đào tạo TCDLCL có trách nhiệm in ấn và cung cấp cho các đơn vị được chỉ định đào tạo KĐV.

5.3.2 Căn cứ vào kết quả kiểm tra và đánh giá chung, Thủ trưởng đơn vị đào tạo phê duyệt và cấp Giấy chứng nhận đào tạo KĐV cho những học viên đạt yêu cầu. Mỗi Giấy chứng nhận đào tạo KĐV có số quản lý và được cập nhật trong sổ quản lý giấy chứng nhận đào tạo của đơn vị.

5.3.3 Nội dung, hình thức Giấy chứng nhận đào tạo KĐV do lường (phụ lục 6) . 12

TỔNG CỤC TƯỚNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
PHÓ TỔNG CỤC TƯỚNG



Phạm Ngọc Trân

DANH MỤC CÁC LOẠI KIỂM ĐỊNH VIÊN

STT	Các loại kiểm định viên
1	Lĩnh vực đo khối lượng
1.1	Kiểm định viên cân thông dụng
1.2	Kiểm định viên cân phân tích và cân kỹ thuật
1.3	Kiểm định viên cân ô tô
1.4	Kiểm định viên cân tàu hoả
1.5	Kiểm định viên cân tự động kiểu băng tải
1.6	Kiểm định viên cân kiểm tra xe quá tải
1.7	Kiểm định viên cân chuẩn
1.8	Kiểm định viên quả cân cấp chính xác F1, F2, M1
1.9	Kiểm định viên quả cân cấp chính xác E2, E1
2	Lĩnh vực đo dung tích - lưu lượng
2.1	Kiểm định viên phương tiện đo dung tích thông dụng (ca đong, bình đong, thùng đong, chum đong)
2.2	Kiểm định viên đồng hồ nước lạnh
2.3	Kiểm định viên cột đo nhiên liệu
2.4	Kiểm định viên đồng hồ xăng dầu
2.5	Kiểm định viên lưu lượng kế chất lỏng và lưu lượng kế kiểu rô to
2.6	Kiểm định viên xitéc ô tô
3	Lĩnh vực đo áp suất
3.1	Kiểm định viên áp kế lò xo
3.2	Kiểm định viên huyết áp kế
4	Lĩnh vực đo lực
4.1	Kiểm định viên máy thử độ bền kéo nén
5	Lĩnh vực đo điện - điện từ
5.1	Kiểm định viên công tơ điện
5.2	Kiểm định viên máy biến dòng và biến áp đo lường
5.3	Kiểm định viên máy đo điện trở cách điện và đo điện trở tiếp đất
5.4	Kiểm định viên máy đo điện tim và máy đo điện não
6	Lĩnh vực đo độ dài
6.1	Kiểm định viên phương tiện đo độ dài thông dụng (thước thương nghiệp, thước cuộn)
6.2	Kiểm định viên Taximet
7	Lĩnh vực đo nhiệt độ
7.1	Kiểm định viên nhiệt kế thuỷ tinh chất lỏng và nhiệt kế áp suất
7.2	Kiểm định viên nhiệt kế y học
8	Lĩnh vực đo hoá lý
8.1	Kiểm định viên máy đo độ ẩm hạt
8.2	Kiểm định viên máy đo pH
9	Lĩnh vực đo bức xạ
9.1	Kiểm định viên máy xạ trị Coban, máy X-quang và máy chụp cắt lớp vi tính dùng trong y tế

(Tên tổ chức)

CHƯƠNG TRÌNH KHOÁ ĐÀO TẠO KIỂM ĐỊNH VIÊN

1- Tên khoá đào tạo :

2- Thời gian : Từ ngày đến ngày

3- Địa điểm tổ chức :

4- Lịch học tập

STT	Nội dung	Thời gian	Giảng viên	Chú thích
1	Phần lý thuyết			
2	Phần thực hành			
3	Kiểm tra, đánh giá			

....., ngày. tháng. năm.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

(ký tên, đóng dấu)

(Tên tổ chức)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi : Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH ĐÀO TẠO KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG

Năm :

1- Tên đơn vị đào tạo KĐV đo lường :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Fax:.....E-mail:

Quyết định chỉ định đơn vị đào tạo kiểm định viên đo lường số. . . , ngày. . / . . . /

2- Tình hình thực hiện đào tạo

STT	Tên khoá đào tạo KĐV	Thời gian	Số học viên	Nơi đào tạo	Số học viên được cấp chứng chỉ	Ghi chú

3- Kiến nghị

Nơi nhận:

- Tổng cục TĐC
- Lưu ĐT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO
(ký tên, đóng dấu)

(Tên tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi : Trung tâm Đào tạo - Tổng cục TCĐLCL

ĐĂNG KÝ ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG**1. Tên đơn vị xin chỉ định đào tạo KĐV đo lường :**

Địa chỉ :

Điện thoại :

Fax : E-mail :

2. Tên bộ phận (của tổ chức) chịu trách nhiệm quản lý hoạt động đào tạo:

Cán bộ phụ trách :

3. Đăng ký được chỉ định đào tạo KĐV

Stt	Phạm vi xin được chỉ định đào tạo		Ghi chú
	Lĩnh vực đo	Các loại kiểm định viên	

4. Danh sách giảng viên do đơn vị giới thiệu

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Học hàm, học vị	Thời gian công tác trong lĩnh vực đo lường	Công việc đang làm	Lĩnh vực đăng ký giảng dạy

Nơi nhận :

- TTĐT
- Lưu ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

(ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG

.....(tên đơn vị đào tạo)chứng nhận:

Ông (bà): (họ và tên)

Năm sinh:

Đơn vị công tác:

Đã hoàn thành khoá đào tạo kiểm định viên đo lường (ghi rõ loại KĐV và các phương tiện đo tương ứng)
tại:..... (địa điểm, tổ chức lớp)

thời gian: từ đến

kết quả: (trung bình/khá/giỏi)

....., ngày....., tháng..... năm.....
(Thủ trưởng đơn vị đào tạo)
(ký tên, đóng dấu)

Số.....